

Số: 131/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 11 tháng 5 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

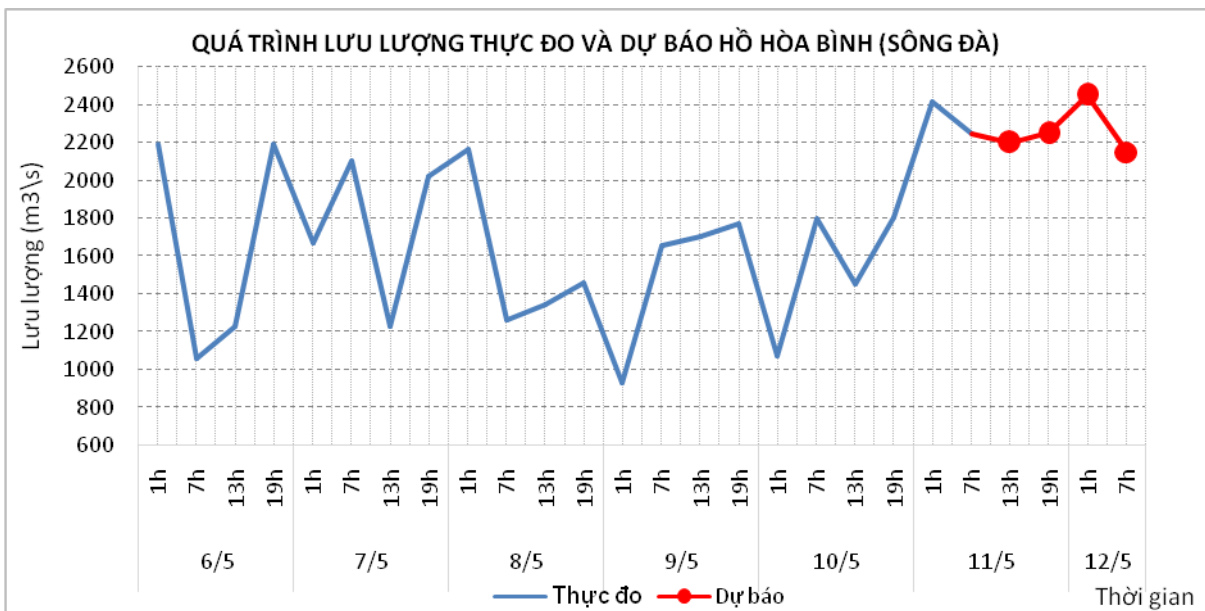
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

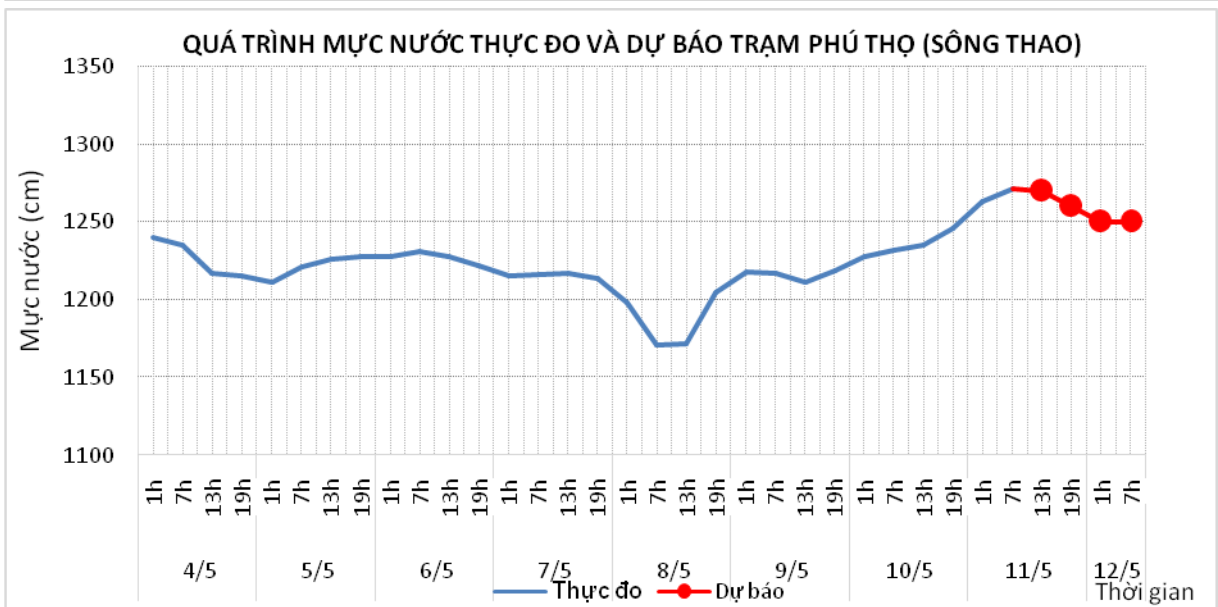
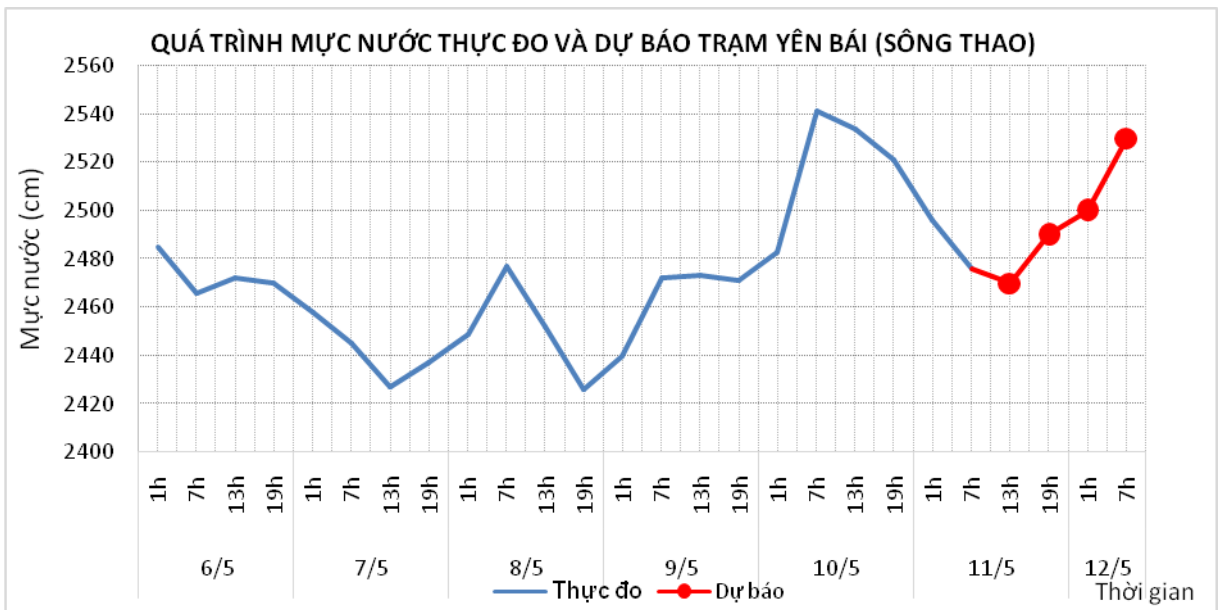
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao mực nước tại Yên Bái sẽ lên, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



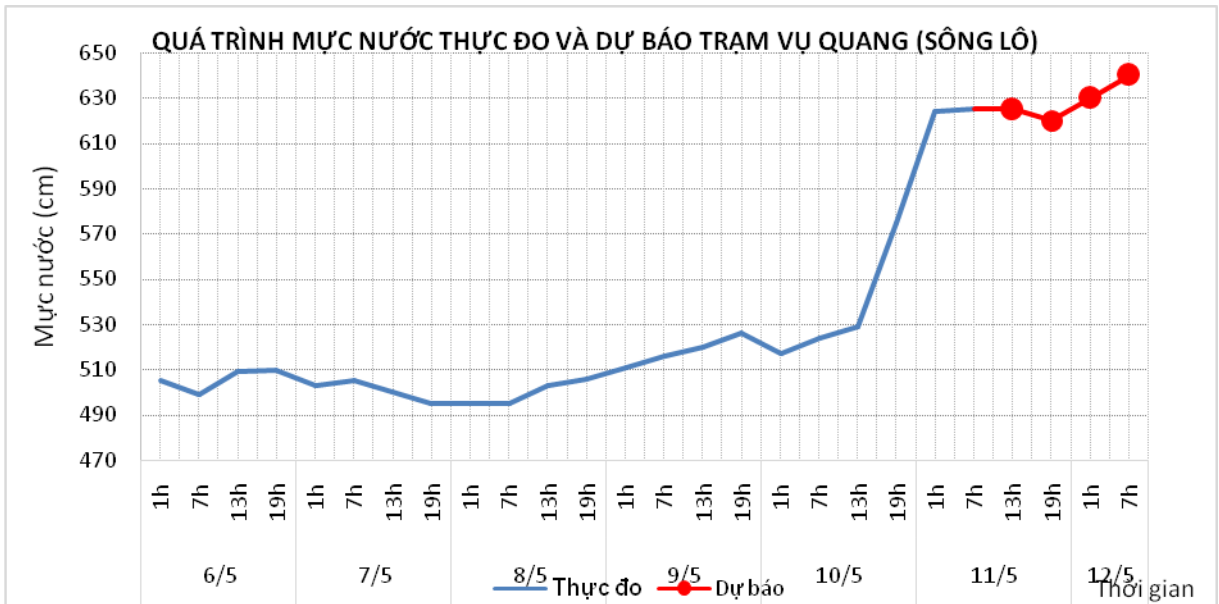
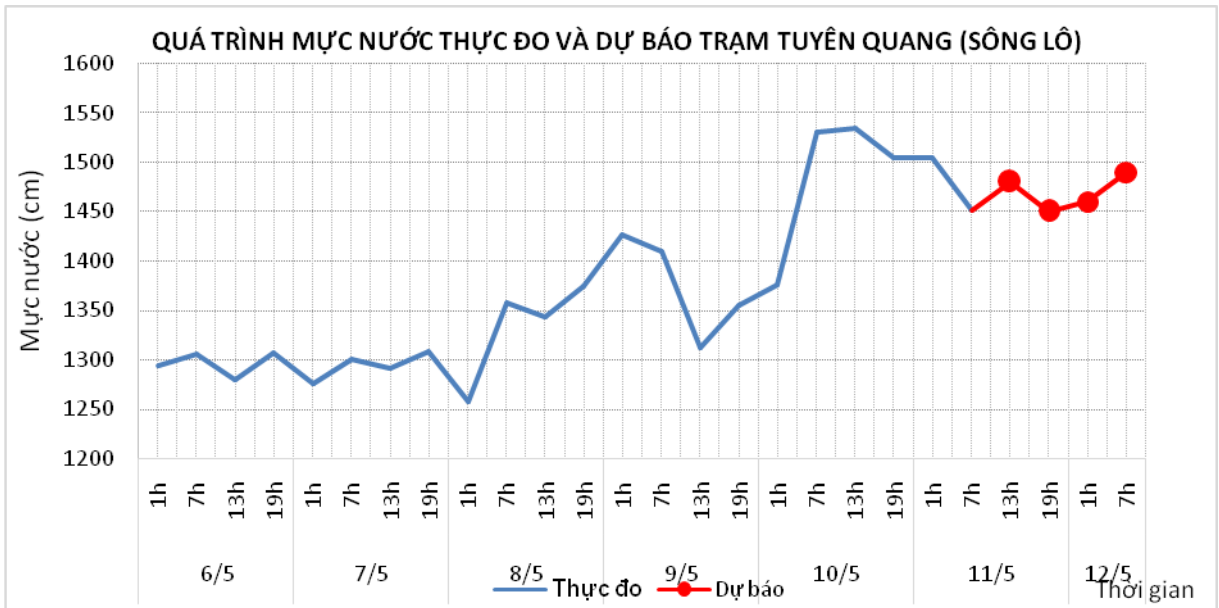
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang đang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu theo xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang và Vụ Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa thượng lưu theo xu thế lên.



3. Khu vực Đông Bắc

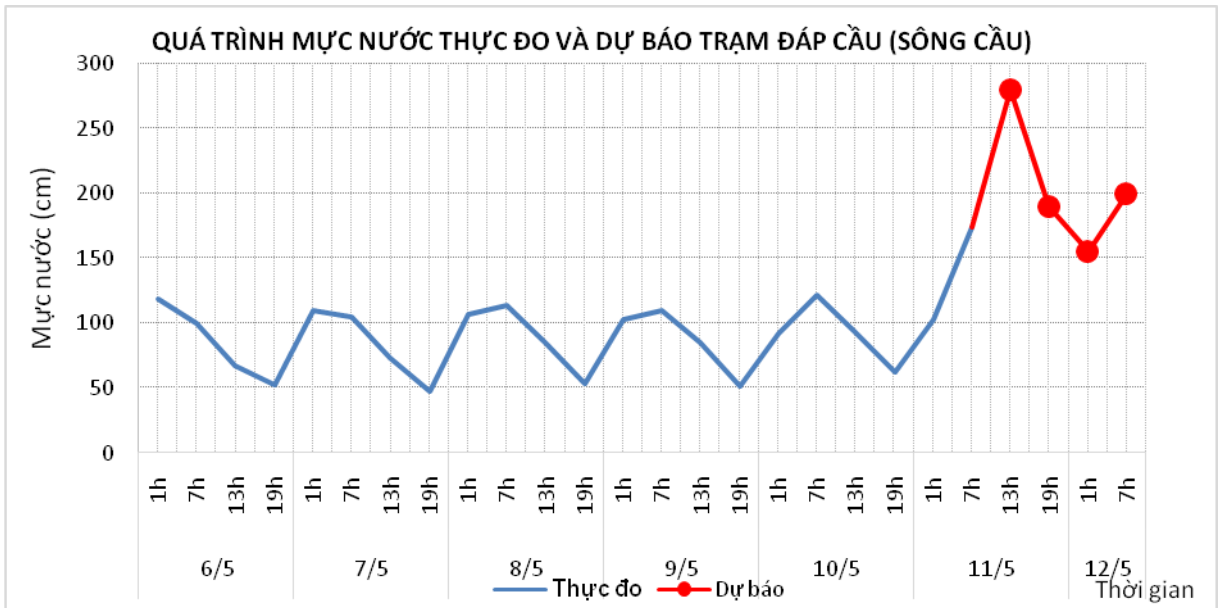
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu sẽ biến đổi chậm



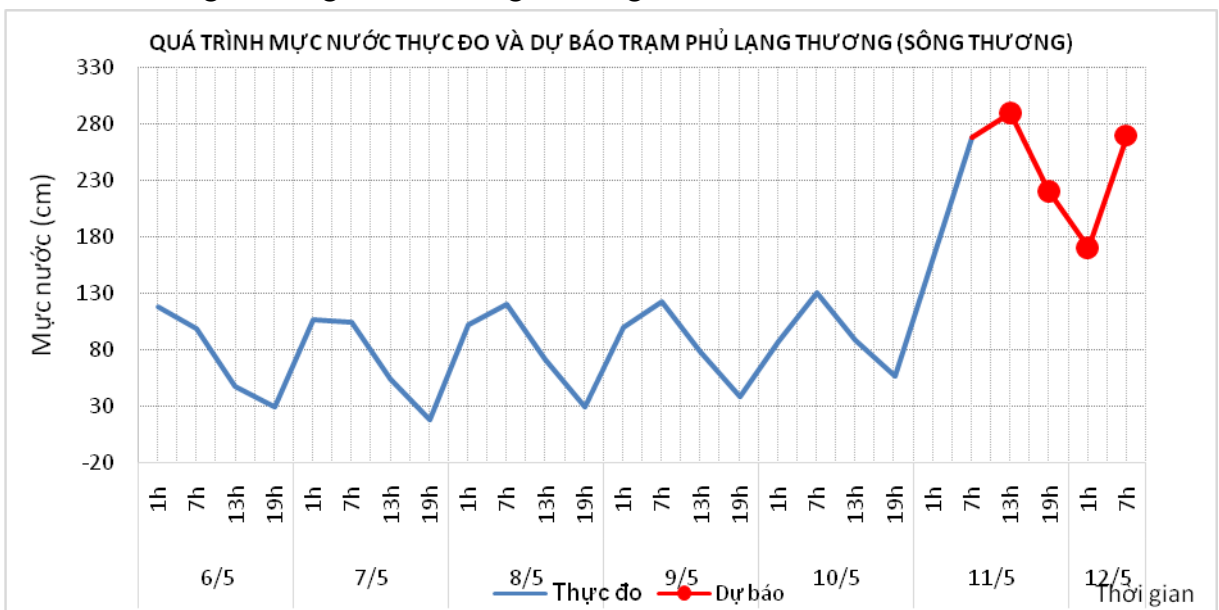
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang lên

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương sẽ biến đổi chậm.



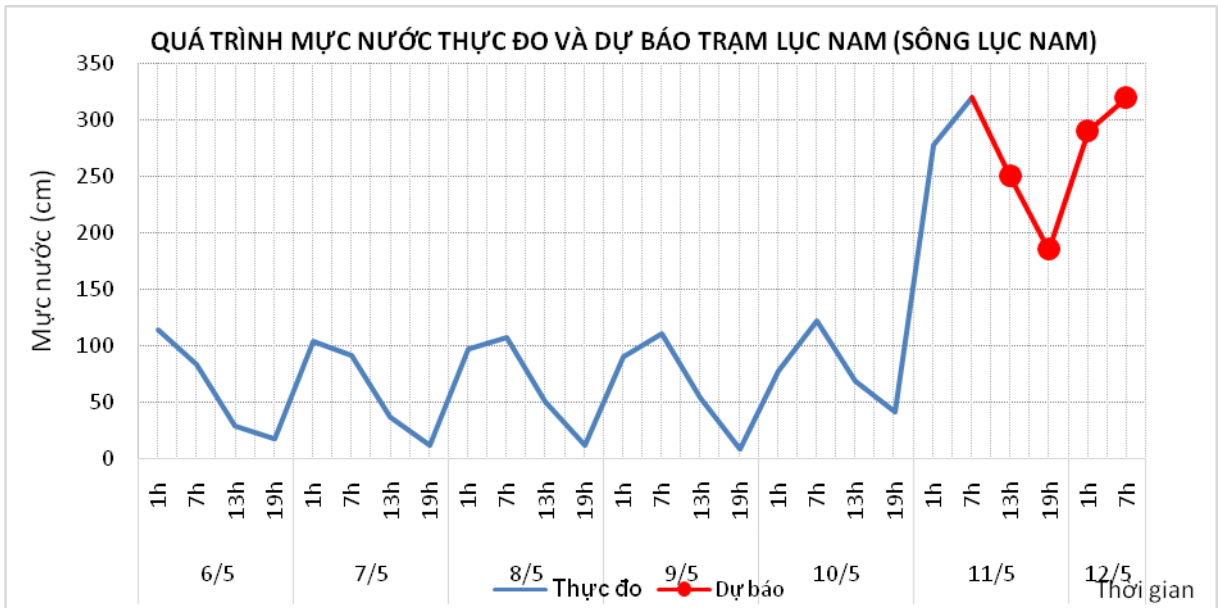
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang lên nhanh.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam có khả năng biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

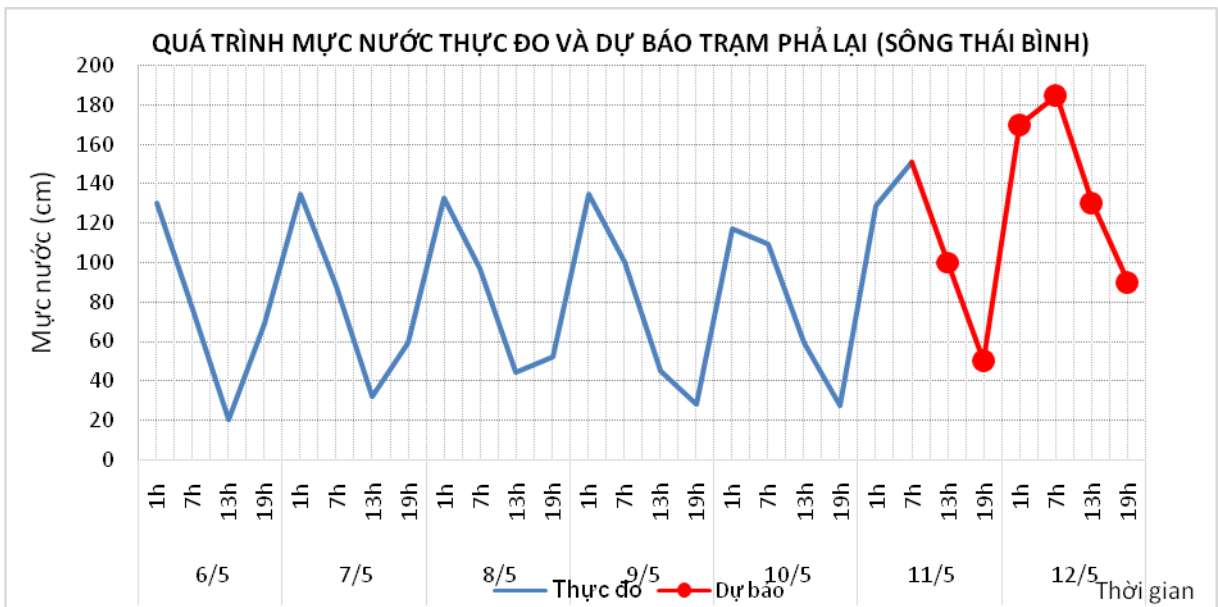
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm xu thế lên. Lúc 7h/11/5, mức nước tại trạm Phả Lại là 1,51m

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm Đến 19h/12/5, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,90m



4.2. Lưu vực sông Hồng

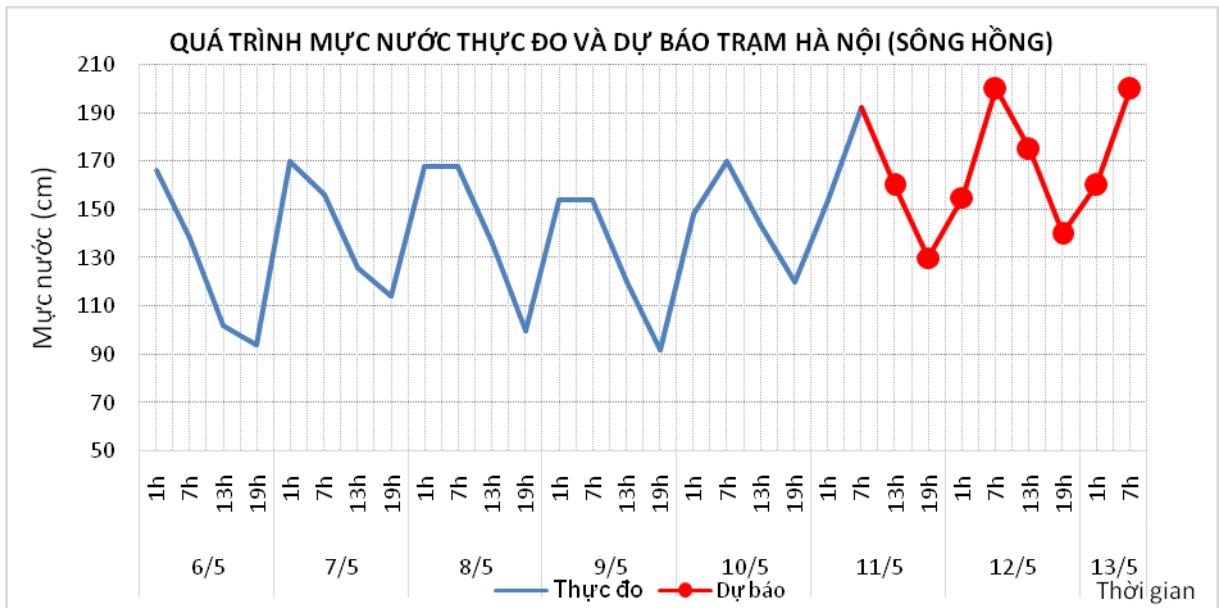
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/11/05 mức nước tại trạm Hà Nội là 1,92m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng

của thủy triều. Đến 7h/13/05 mực nước tại trạm Hà Nội là 2,00m.



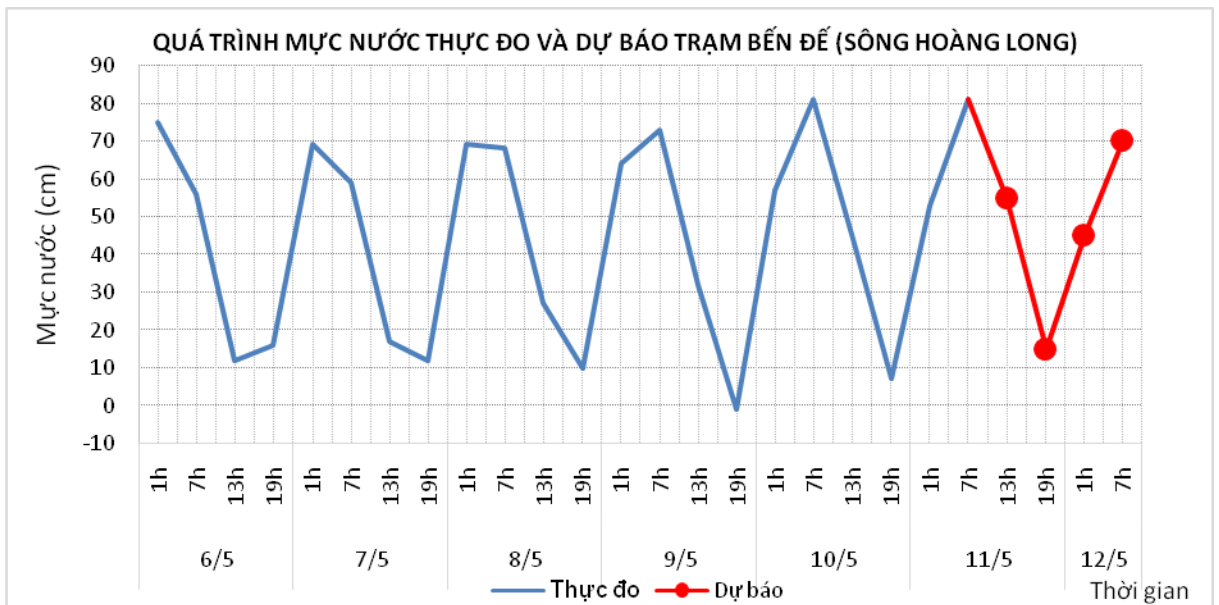
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ đang dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục dao động và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



Cảnh báo lũ khu vực Bắc Bộ:

Từ 11/5 đến ngày 16/5, trên các sông suối thuộc khu vực Bắc Bộ sẽ xuất hiện một đợt lũ với biên độ lũ lên ở thượng lưu từ 2-5m, hạ lưu từ 2-3m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên thượng lưu sông Chảy, sông Lô và sông Hoàng Long có khả năng lên mức BĐ1, thượng lưu hệ thống sông Thái Bình và các sông suối nhỏ thuộc khu vực Bắc Bộ

có khả năng lên mức BĐ2-BĐ3. Đỉnh lũ trên sông Thương tại Phủ Lạng Thương và trên sông Lục Nam tại Lục Nam có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2.

Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất tại các tỉnh vùng núi phía Bắc, đặc biệt là các tỉnh: Điện Biên, Lai Châu, Sơn La, Lào Cai, Yên Bái, Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên.

Nguy cơ cao ngập úng cục bộ tại các vùng trũng, thấp, các khu đô thị, các tỉnh và thành phố như: Hà Giang, Cao Bằng, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Lạng Sơn.

5. Khu vực Bắc Trung Bộ

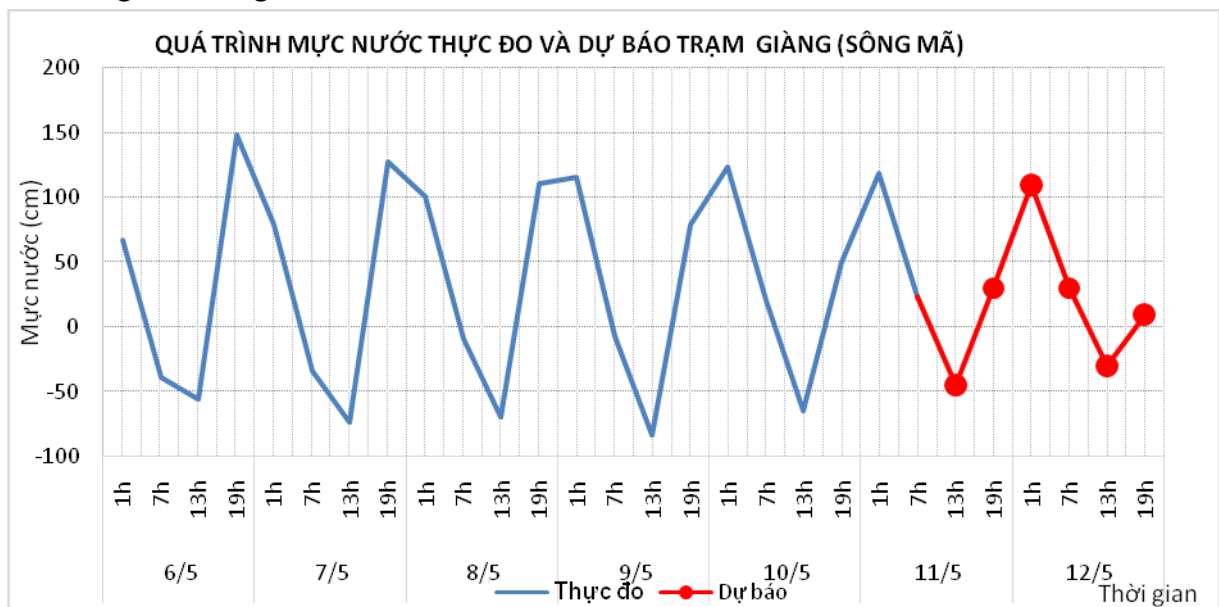
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



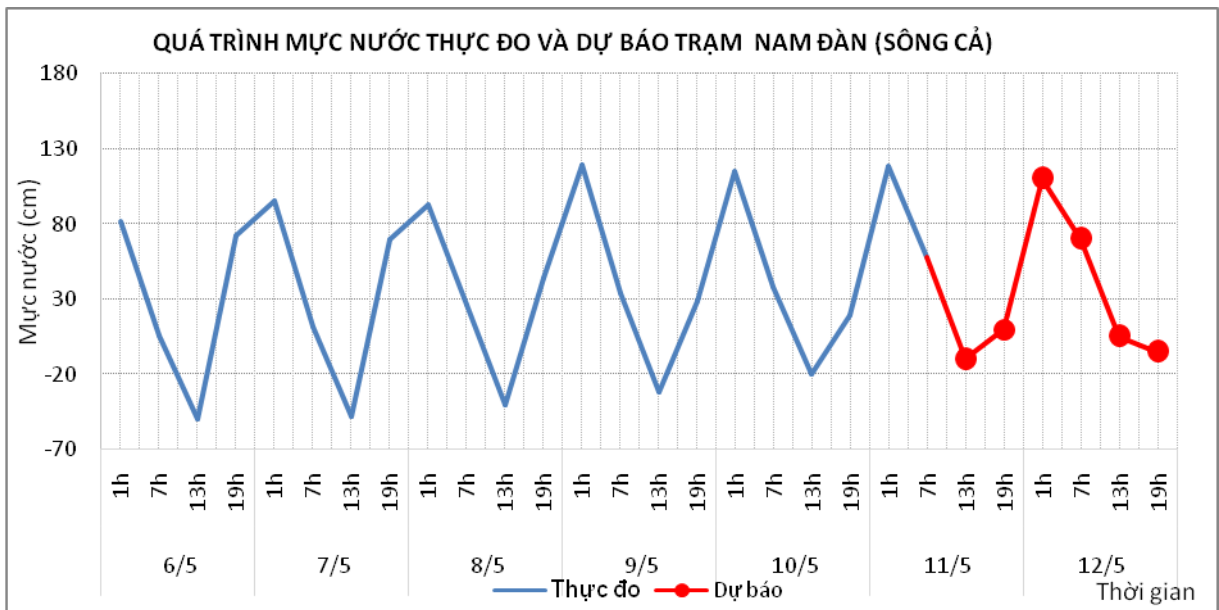
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hiếu có dao động nhỏ, trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



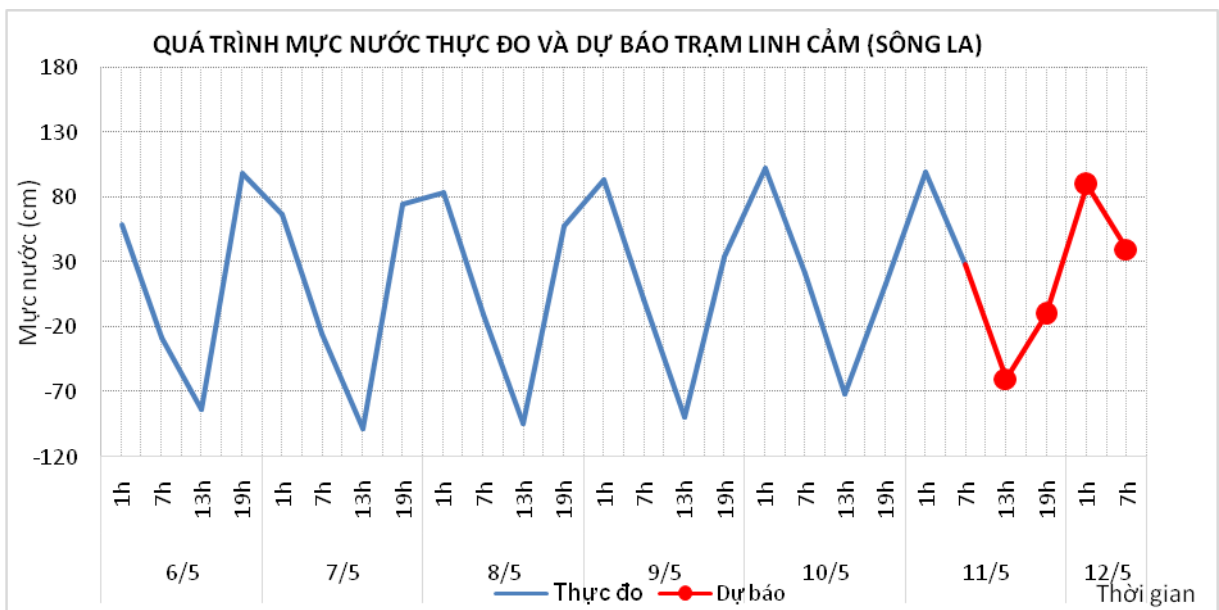
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

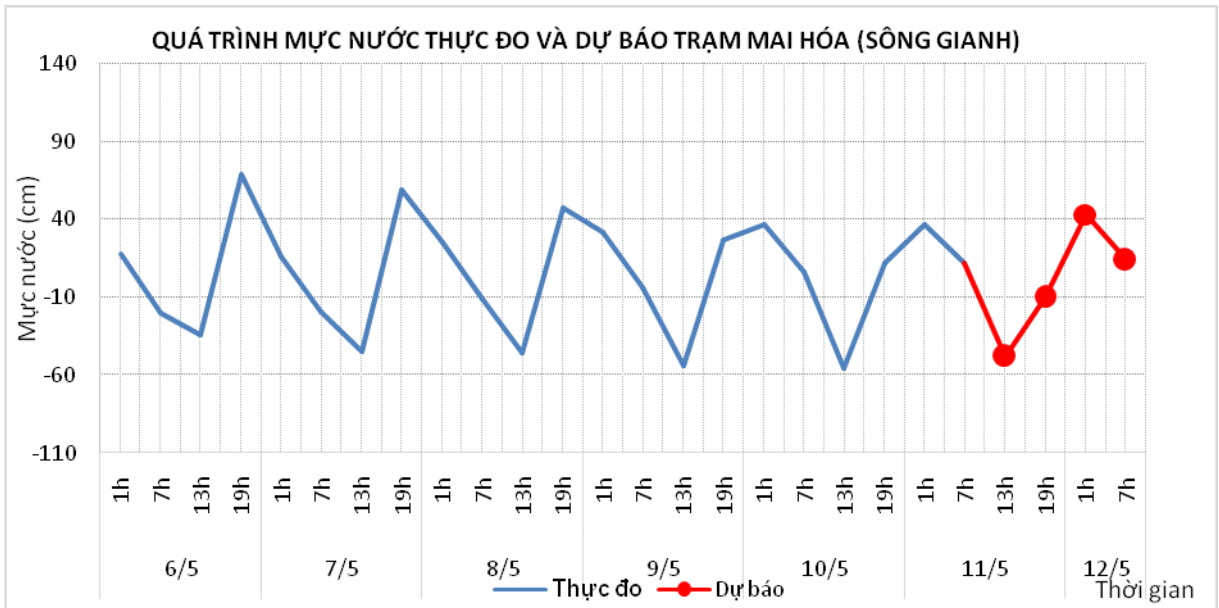
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



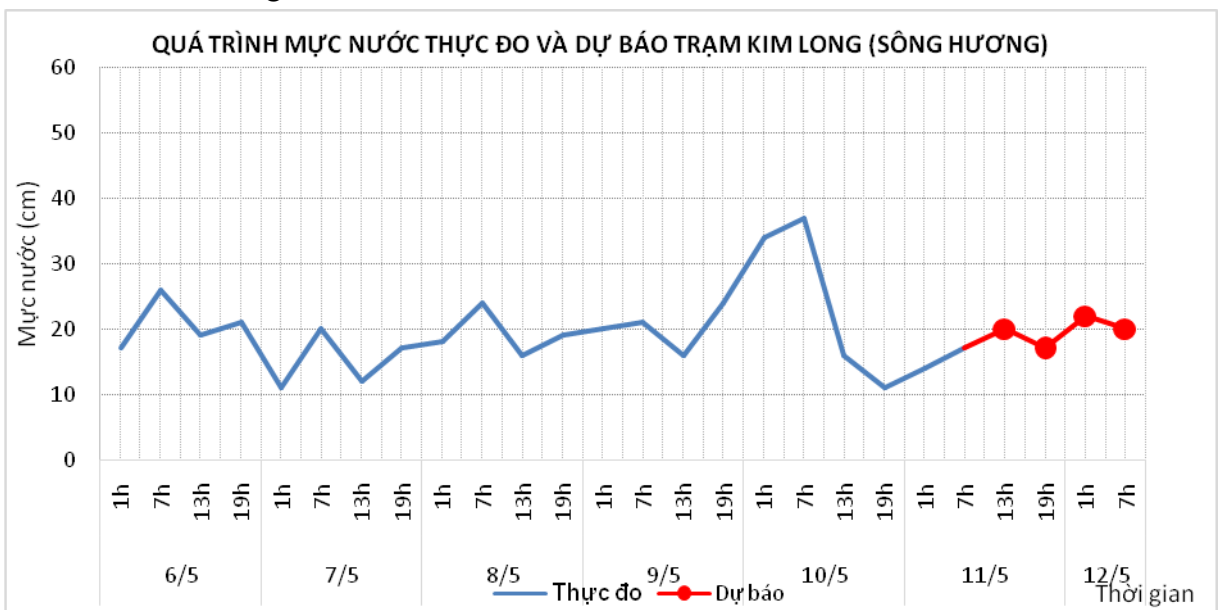
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



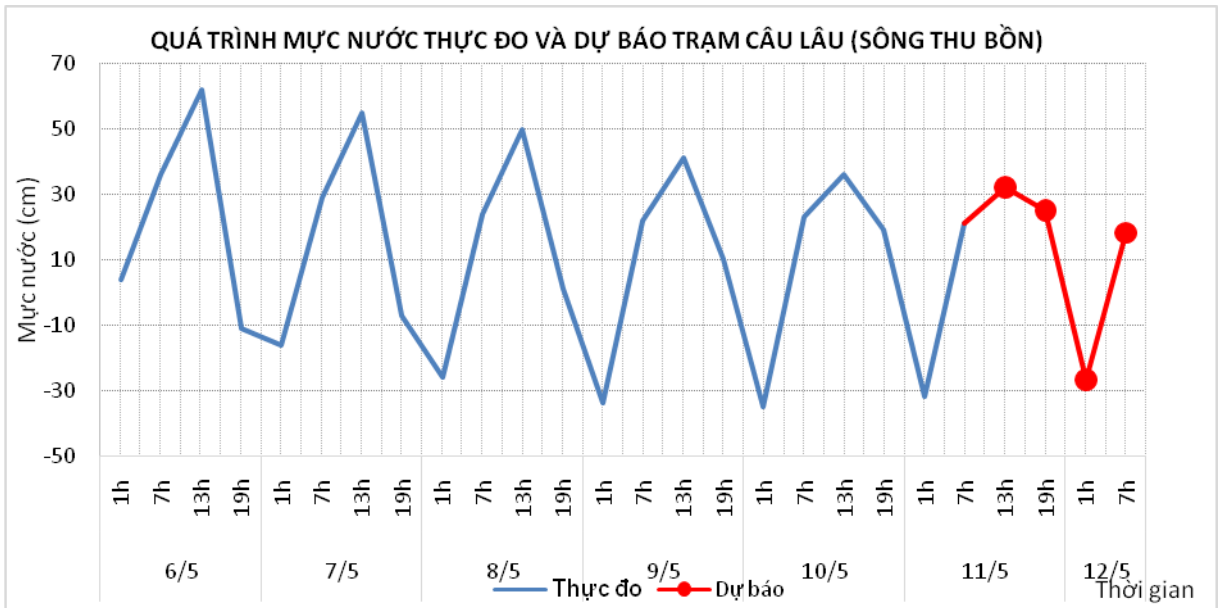
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia-Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



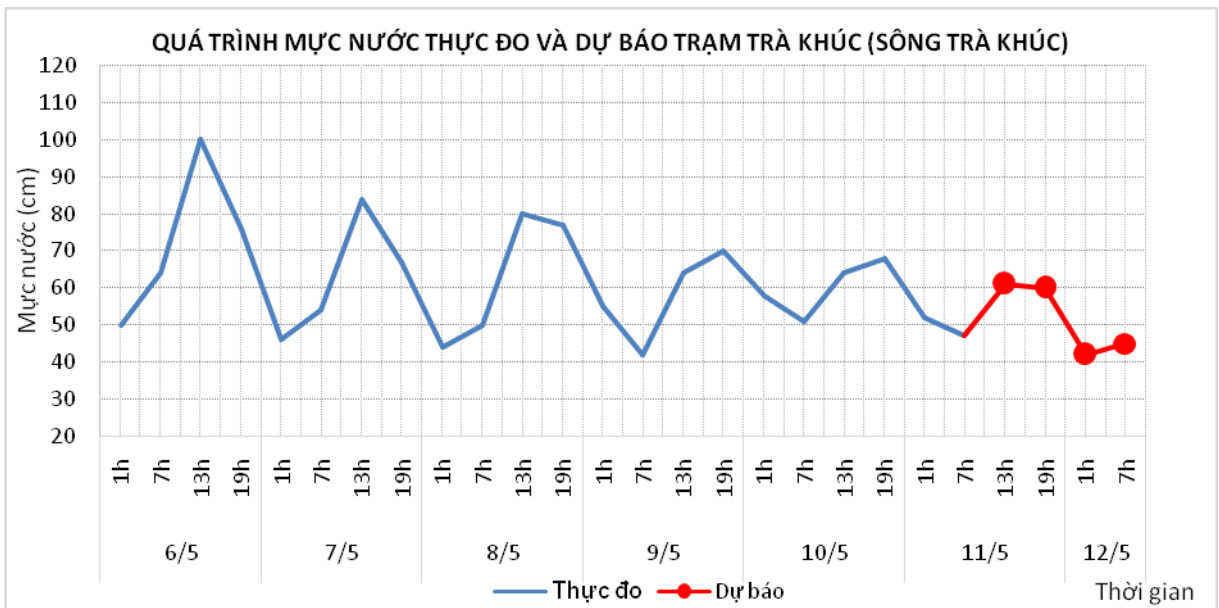
6.3. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

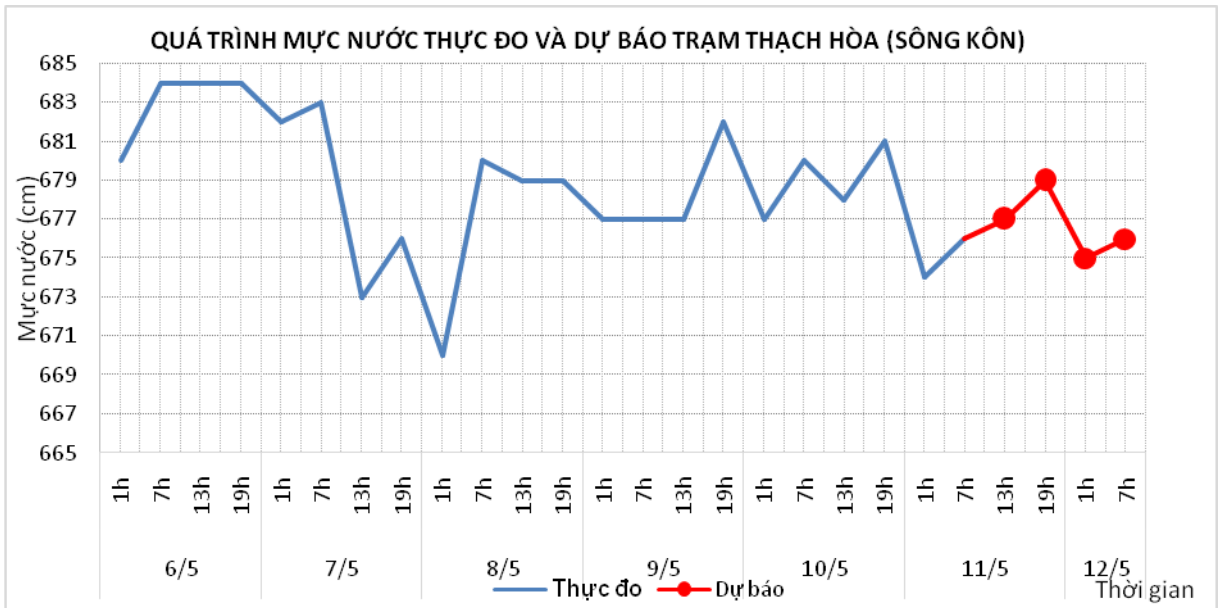
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



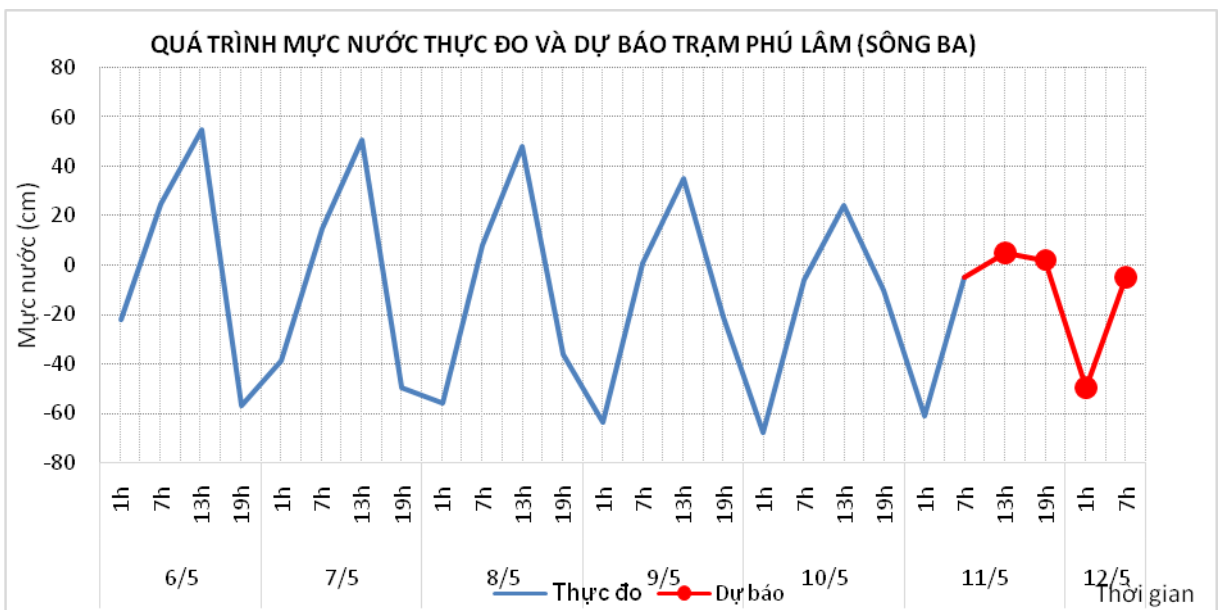
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

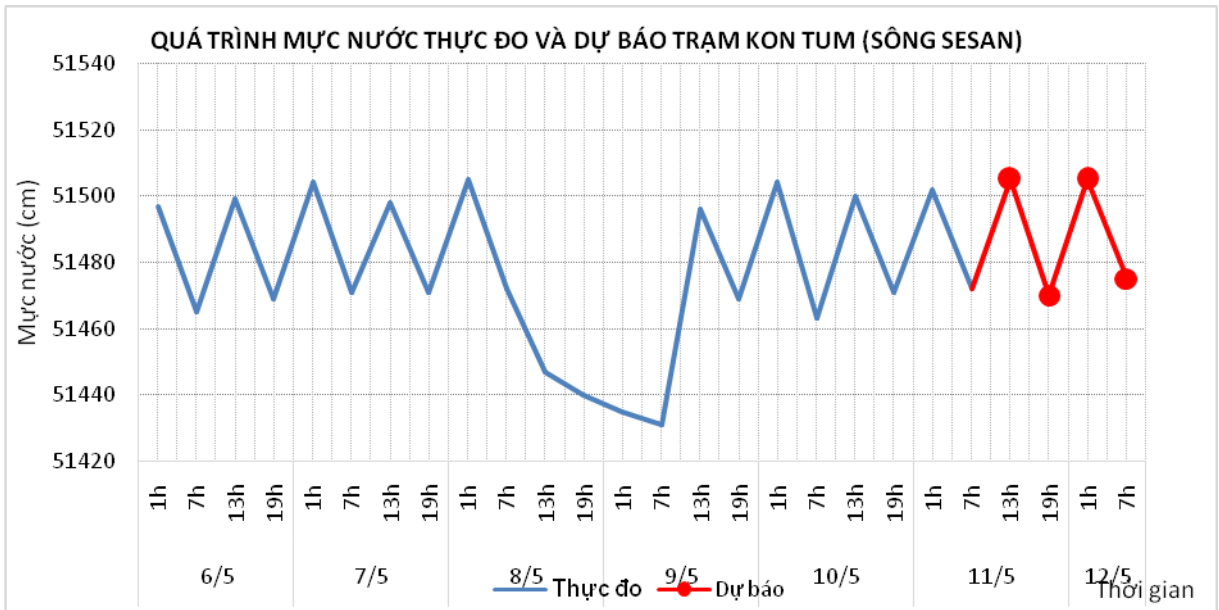
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



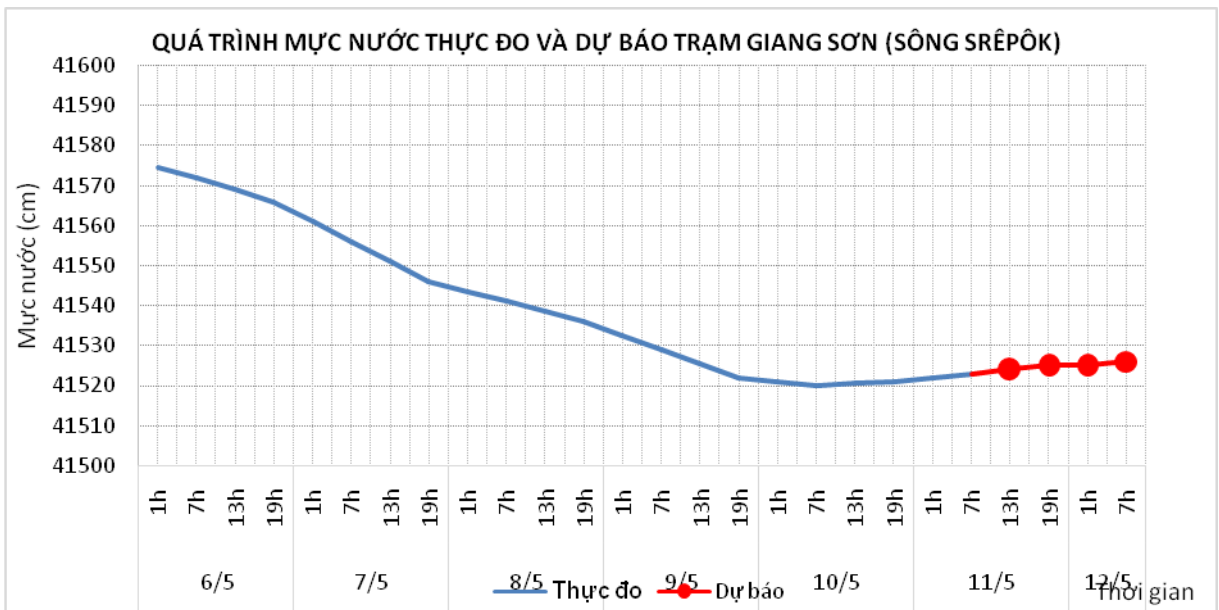
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

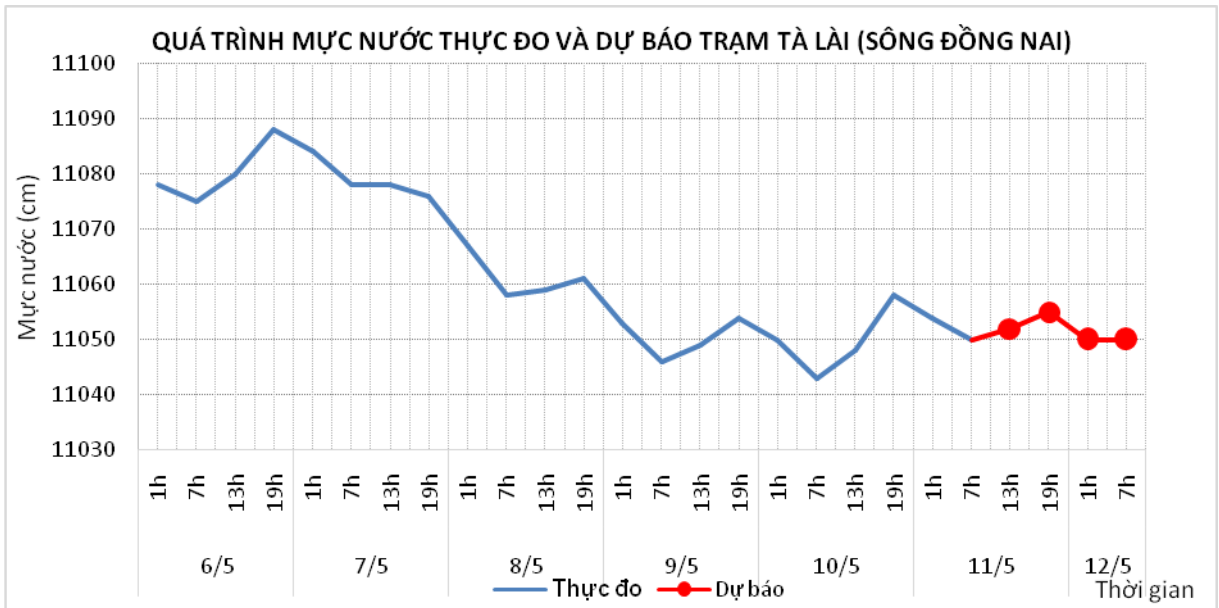
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



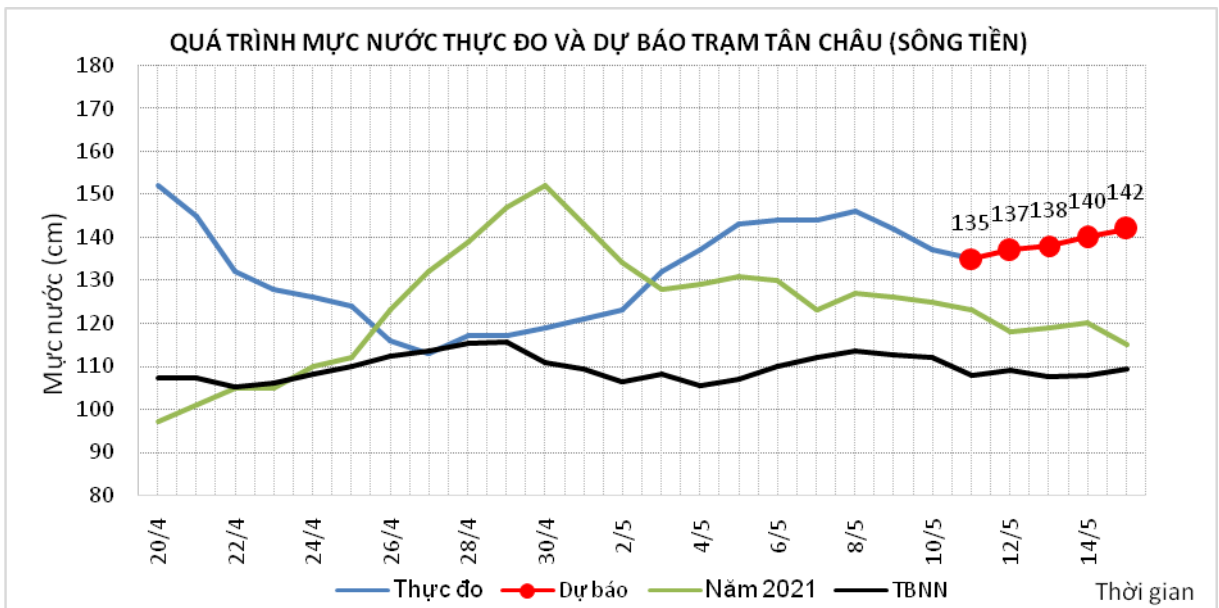
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

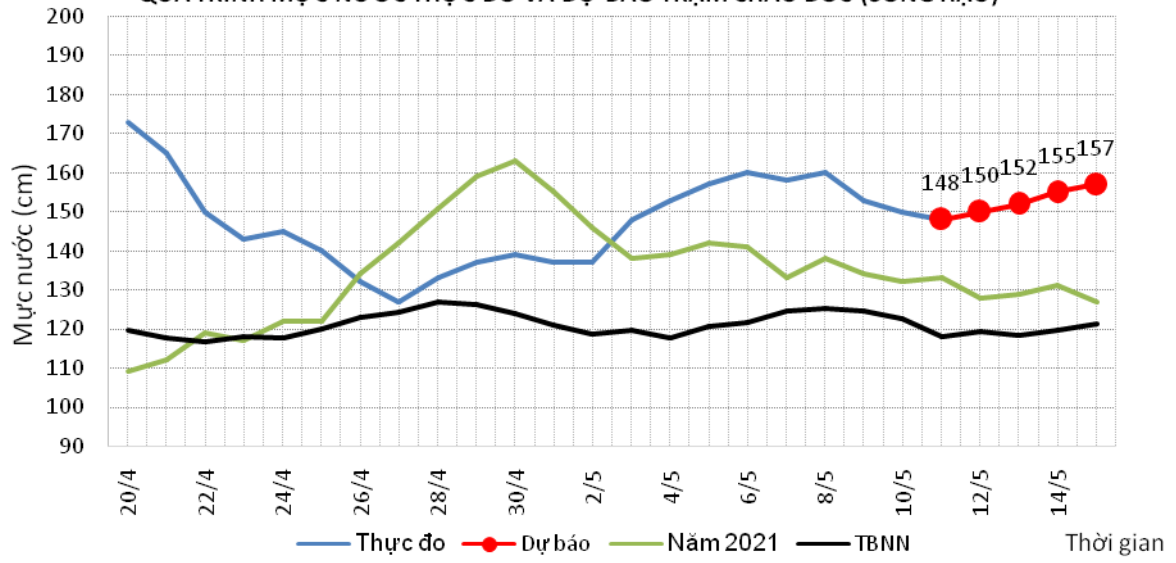
Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 10/5 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,50m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 15/5 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,42m; tại Châu Đốc ở mức 1,57m.



QUÁ TRÌNH MỨC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO TRẠM CHÂU ĐỐC (SÔNG HẬU)



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-10/05	19h-10/05	1h-11/05	7h-11/05	13h-11/05	19h-11/05	1h-12/05	7h-12/05	13h-12/05	19h-12/05	1h-13/05	7h-13/05
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1452	1805	2417	2244	2200 ↓	2250 ↑	2450 ↑	2150 ↓				
Thao	Yên Bái	2534	2521	2496	2476	2470 ↓	2490 ↑	2500 ↑	2530 ↑				
Thao	Phú Thọ	1235	1246	1263	1271	1270 ↓	1260 ↓	1250 ↓	1250 →				
Lô	Tuyên Quang	1534	1504	1504	1451	1480 ↑	1450 ↓	1460 ↑	1490 ↑				
Lô	Vụ Quang	529	575	624	625	625 →	620 ↓	630 ↑	640 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	93	62	103	174	280 ↑	190 ↓	155 ↓	200 ↑				
Thương	Phủ Lạng Thương	88	57	162	268	290 ↑	220 ↓	170 ↓	270 ↑				
Lục Nam	Lục Nam	68	41	278	320	250 ↓	185 ↓	290 ↑	320 ↑				
Thái Bình	Phả Lại	59	27	129	151	100 ↓	50 ↓	170 ↑	185 ↑	130 ↓	90 ↓		
Hồng	Hà Nội	144	120	154	192	160 ↓	130 ↓	155 ↑	200 ↑	175 ↓	140 ↓	160 ↑	200 ↑
Hoàng Long	Bến Đê	44	7	53	81	55 ↓	15 ↓	45 ↑	70 ↑				
Mã	Giàng	-64	50	118	24	-45 ↓	30 ↑	110 ↑	30 ↓	-30 ↓	10 ↑		
Cả	Nam Đàn	-20	19	118	58	-10 ↓	10 ↑	110 ↑	70 ↓	5 ↓	-5 ↓		
La	Linh Cảm	-72	13	99	28	-60 ↓	-10 ↑	90 ↑	40 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-56	12	37	12	-48 ↓	-10 ↑	43 ↑	14 ↓				
Hương	Kim Long	16	11	14	17	20 ↑	17 ↓	22 ↑	20 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	36	19	-32	21	32 ↑	25 ↓	-27 ↓	18 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	64	68	52	47	61 ↑	60 ↓	42 ↓	45 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	678	681	674	676	677 ↑	679 ↑	675 ↓	676 ↑				
Ba	Phú Lâm	24	-10	-61	-5	5 ↑	2 ↓	-50 ↓	-5 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51500	51471	51502	51472	51505 ↑	51470 ↓	51505 ↑	51475 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41521	41521	41522	41523	41524 ↑	41525 ↑	41525 →	41526 ↑				
Đồng Nai	Tà Lài	11048	11058	11054	11050	11052 ↑	11055 ↑	11050 ↓	11050 →				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		10/05	11/05	12/05	13/05	14/05	15/05		
Sông Tiền	Tân Châu	137 ↓	135 ↓	137 ↑	138 ↑	140 ↑	142 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	150 ↓	148 ↓	150 ↑	152 ↑	155 ↑	157 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn tin

Lê Thủy, Nguyệt Hòa

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng